

VẤN ĐỀ CHUẨN BỊ CHO TRẺ HỌC ĐỌC, HỌC VIẾT: LÍ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

■ Mai Thị Nguyệt Nga*

TÓM TẮT

Chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết một cách đúng đắn sẽ giúp trẻ học đọc, học viết thành công ở trường phổ thông. Các nghiên cứu từ những năm 60 cho đến những năm 80 của thế kỉ XX đã cho thấy, sự phát triển các kĩ năng tiền đọc - viết cho trẻ mầm non đã được coi là cần thiết để tạo nền móng cho việc học đọc, học viết sau này. Ở Việt Nam đã có các công trình nghiên cứu về sự phát triển các kĩ năng tiền đọc - viết cho trẻ mầm non. Tuy nhiên, trên thực tế, việc ứng dụng phát triển các kĩ năng tiền đọc - viết vẫn chưa đúng. Giáo viên cần biết cách phối hợp hợp lí giữa việc giáo dục trẻ trong cuộc sống hàng ngày, trong điều kiện hoạt động tự nhiên, với việc hướng dẫn kĩ năng một cách rõ ràng, mà một trong những kĩ năng cơ bản đó là kĩ năng tri giác nghe âm vị.

ABSTRACT

Preparing childrens for learning to read and to write:

Theory and practical application

Preparing children to learn how to read and write properly will help children learn to read and write successfully in elementary school. Studies from the 1960s to the 1980s have shown, preschool literacy development has been considered necessary to create a foundation for learning how to read and write. In Vietnam, there have been studies on the development of preschool literacy skills. However, in practice, the implementation of preschool literacy skills is not yet quite correct. Teachers need to understand how to coordinate in a reasonable way between the education of children in daily life, under natural conditions, with a clear development of skills. One of the basic skills here is the perception of phonemes.

1. Đặt vấn đề

Việc chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết là một trong những nội dung chuẩn bị cho trẻ vào học ở trường phổ thông. Một khi công tác chuẩn bị này được thực hiện tốt sẽ giúp trẻ học đọc, học viết có kết quả tốt hơn, đồng thời góp phần tích cực giúp trẻ thích ứng với việc học tập nói chung ở trường phổ thông. Bài báo này được viết với mong muốn xác định các nội dung giáo dục cần thiết giúp trẻ mầm non nói chung và nhất là trẻ 5-6 tuổi nói riêng được hình thành các kiến thức, kĩ năng và thái độ làm cơ sở cho việc học đọc học viết thành công ở lớp 1.

2. Những quan niệm về chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết

2.1. Trên thế giới

2.1.1. Các nghiên cứu và thực hành về phát triển kĩ năng tiền đọc – viết

Những quan niệm cơ bản

Theo L.M. Morrow [9], từ những năm 60 cho đến những năm 80 của thế kỉ XX, những nghiên cứu về những gì trẻ nhỏ tìm hiểu về sách, chữ viết, và văn bản trước khi đi học đã thay đổi thái độ và ý tưởng về phương pháp phát triển kĩ năng đọc, viết ở trẻ. Một trong những khái niệm được đưa ra là kĩ năng tiền đọc viết, một cụm từ

* TS, Trường ĐH Văn Hiến

đầu tiên được sử dụng bởi Marie Clay (1966). Quan điểm về tiền đọc viết cho rằng trẻ có được một số kiến thức về tiếng nói, về đọc, viết trước khi đến trường học. Trẻ em ở mọi lứa tuổi có các kỹ năng đọc viết nhất định, mặc dù các kỹ năng này không được phát triển đầy đủ hoặc không như chúng ta thường nhận thấy ở việc đọc và viết thông thạo (Baumann, Hoffman, Duffy-Hester, và Ro, 2000; Morris & Slavin, 2003). Từ quan điểm về kỹ năng tiền đọc viết, các nét viết nguệch ngoạc của một trẻ có thể được coi như là một văn bản thô sơ mặc dù không có các chữ cái rõ rệt. Khi trẻ biết sự khác biệt giữa nét viết nguệch ngoạc và bản vẽ, tức là trẻ đã có ý niệm về sự khác biệt giữa văn bản và sự minh họa. Tương tự như vậy, khi trẻ nhìn vào hình ảnh và chữ viết, kể lại sách truyện quen thuộc và cho ta có cảm giác như trẻ đang đọc, chúng ta có thể xác nhận rằng, đó là các hành vi đọc, mặc dù nó không thể được gọi là việc đọc theo nghĩa thông thường. Sự phát triển của Tiền đọc viết được bắt đầu từ rất sớm và tiếp tục được phát triển. Có mối quan hệ qua lại năng động giữa các kỹ năng giao tiếp (đọc, viết, nói và nghe) bởi vì, trong quá trình phát triển, kỹ năng này ảnh hưởng đến kỹ năng kia.

Cách tiếp cận tiền đọc - viết chấp nhận trẻ em ở bất kỳ mức độ biết chữ nào và cung cấp một chương trình giảng dạy dựa trên nhu cầu cá nhân. Theo quan điểm tiền đọc, viết, trẻ được tiếp xúc với việc đọc sách từ nhỏ; đó là một phương pháp tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng nhiều hơn vào nuôi dưỡng ham muốn đọc, viết, bày tỏ sự tương tác với môi trường đọc, viết xung quanh hơn là hướng dẫn, dạy trẻ học đọc học viết một cách chính quy. Sự phát triển các kỹ năng tiền đọc - viết được diễn ra trong bối cảnh hàng ngày của gia đình, cộng đồng và trường học thông qua các trải nghiệm có ý nghĩa và chức năng khi phải sử dụng chữ viết trong khung cảnh tự nhiên. Môi trường cho việc học các kỹ năng tiền đọc - viết thường mang tính xã hội, có sự tương tác giữa người lớn và trẻ em thông qua sự hợp tác và việc hướng dẫn. Hoạt động học chữ ở trường mầm non được diễn ra và được gắn với các góc hoạt động như góc nghệ thuật, âm nhạc, trò chơi và khoa học. Chẳng hạn,

trong góc nghệ thuật, trẻ cần có một bảng công thức để đọc nhờ vậy có thể nhào bột cho việc làm đất nặn. Thông qua việc cung cấp một môi trường chữ viết phong phú, thân thiện với nhiều cơ hội để trẻ có thể xây dựng ý tưởng của mình, được tham gia một cách tích cực vào những hoạt động liên quan tới đọc, viết, được nghe đọc và “đọc” những mẫu truyện mà trẻ yêu thích... sẽ tạo nền móng cho việc học đọc học viết sau này của trẻ em [8]. Đã có những quan điểm khác nhau về mức độ phát triển các kỹ năng tiền đọc, viết có thể đạt được ở trẻ 5 – 6 tuổi. Có thể nêu quan điểm của Brian Cutting về các giai đoạn học đọc của trẻ: Giai đoạn “đọc mờ” hay giai đoạn tiếp cận với việc đọc, giai đoạn tập đọc và giai đoạn đọc trôi chảy [3].

Giai đoạn “đọc mờ” thường đặc trưng cho độ tuổi mẫu giáo. Giai đoạn này được chia làm hai mức phát triển: Mức phát triển thứ nhất: Trẻ có thể sử dụng trí nhớ và dựa vào tranh minh họa để “đọc” sách sau khi được nghe đọc về một câu chuyện nào đó. Mức phát triển thứ hai: Trẻ sử dụng trí nhớ để đọc sách quen thuộc. Trẻ bắt đầu biết chỉ vào các từ khi đọc, tức là ở trẻ hình thành mối quan hệ tương ứng giữa chữ viết và lời nói (một từ được viết trong văn bản tương ứng với một từ được nói ra). Khi thuật lại câu chuyện, trẻ dùng mẫu lời nói của câu chuyện, có thể “đọc” các từ quen thuộc. Trẻ có thể nghe và nói âm đầu và cuối trong từ, liên kết âm với chữ cái, sử dụng kiến thức phát âm để viết những từ có qui tắc đơn giản [6].

Giai đoạn tập đọc đặc trưng cho học sinh tiểu học, khi trẻ trở thành người biết đọc thực sự. Trẻ chú ý nhiều vào các chữ, âm, và các âm tiết, có thể đọc tự nhiên hơn, đúng ngữ điệu hơn, đọc cả câu không ngắt quãng giữa các từ và các cụm từ. Trẻ có thể hiểu nội dung của câu chuyện dựa vào chính văn bản chứ không chỉ dựa vào tranh minh họa

Ở giai đoạn đọc trôi chảy, trẻ có thể đọc một cách tự nhiên và với tốc độ ngày càng tăng. Ferreiro và Teberosky (1982) đã xác định mức độ phát triển khả năng tiền viết có thể đạt được ở trẻ 5 – 6 tuổi như sau: Trẻ chấp nhận rằng một chuỗi chữ cái thể hiện tên của đồ vật, sự vật, con người, có thể viết chữ cái theo các âm nghe

được [6].

Thực hành về phát triển kỹ năng tiền đọc – viết

Theo L.M. Morrow [9], khi triển khai lý thuyết về phát triển các kỹ năng tiền đọc - viết cho trẻ, các trường mầm non đã không tạo được sự phát triển cần thiết cho giáo viên, không cung cấp các vật liệu, và không tạo sự hỗ trợ trong lớp cho những thay đổi đầy tham vọng đề xuất cho các lớp học. Nhiều người nghĩ rằng phát âm được dạy một cách tự nhiên và theo bối cảnh vì nó ẩn chứa trong văn học và chữ viết. Chẳng hạn, khi học “đọc mò”, trẻ cần phải đọc đúng các âm thanh mà các chữ viết đã ghi lại. Kết quả của sự hiểu sai này là nhiều các trẻ được hướng dẫn ít hay không được hướng dẫn về phát âm. Nhiều trường học không tuân theo một chuẩn mực hoặc trình tự hình thành các kỹ năng và không giám sát sự phát triển của các kỹ năng phát âm. Như vậy, do thông tin sai lệch, do giải thích sai và thực hiện không chính xác, nhiều trẻ em đã không phát triển các kỹ năng cần thiết này để trở thành người biết đọc độc lập và thông thạo.

2.1.2. Các nghiên cứu về dạy trẻ phát âm

Có thể kể một số công trình nghiên cứu về vấn đề dạy trẻ phát âm. Chẳng hạn, theo Juel (1989), khi đưa trẻ lần đầu tiên thử nghiệm với đọc và viết, nó cần phải tập trung vào những âm thanh tạo nên các từ. Việc biết rằng các từ được tạo thành từ các âm thanh riêng rẽ và có khả năng chia tách các âm thanh ra khỏi các từ và trộn chúng lại với nhau được gọi là nhận thức ngữ âm. Theo kết quả của các nghiên cứu, việc hướng dẫn nhận thức ngữ âm ở trường mầm non và ở lớp một làm tăng cường thành tích trong học đọc. Nhận thức ngữ âm cũng được coi là tiền thân của hướng dẫn phát âm (Byrne & Fielding-Barnsley, 1993, 1995; Stanovich, 1986). Với nhận thức ngữ âm, trẻ em có thể tìm hiểu các nguyên tắc phát âm bao gồm: (1) sự hiểu biết về chữ cái (khi biết rằng từ bao gồm các chữ cái) và (2) mối quan hệ giữa âm thanh và kí hiệu (biết rằng có một mối quan hệ giữa chữ in và âm thanh được nói ra). Nghiên cứu cũng cho thấy rằng kiến thức về mối quan hệ giữa âm thanh và kí hiệu là cần thiết cho sự thành công trong việc

học đọc và học viết (Anthony & Lonigan, 2004; Lonigan, 2006).

Như vậy ta có thể thấy có những quan điểm trái ngược nhau: một phía là những người đề xuất việc hướng dẫn các kỹ năng một cách rõ ràng cho đọc, viết đã đấu tranh cho một chương trình phát âm mạnh mẽ trong học chữ từ nhỏ. Đã có các tài liệu hướng dẫn có tính hệ thống và cung cấp sự hướng dẫn trực tiếp cho các kỹ năng. Ở phía bên kia của cuộc tranh luận là những người đề xuất thiết lập môi trường tự nhiên cho việc hướng dẫn đọc viết dựa trên chức năng, ý nghĩa và tích hợp sự phát triển kỹ năng. Những người này thích văn học thiếu nhi như là nguồn tài liệu cho việc hướng dẫn học đọc, học viết.

2.1.3. Không có một phương pháp duy nhất hoặc sự kết hợp duy nhất các phương pháp có thể dạy đọc thành công cho tất cả trẻ em

Các nghiên cứu của Bond & Dykstra, (1967) đã cố gắng trả lời cho câu hỏi về phương pháp dạy chữ tốt nhất cho trẻ nhỏ. Công trình này đã phát hiện ra rằng không có một phương pháp riêng rẽ nào hiệu quả hơn phương pháp kia. Một tuyên bố của Hiệp hội Đọc quốc tế với tựa đề Việc sử dụng nhiều phương pháp cho việc bắt đầu hướng dẫn đọc (1999), đề nghị rằng không có một phương pháp duy nhất hoặc sự kết hợp duy nhất các phương pháp có thể dạy đọc thành công cho tất cả trẻ em. Giáo viên phải biết tình trạng xã hội, tình cảm, thể chất và trí tuệ của trẻ em mà họ dạy. Họ cũng phải biết về nhiều phương pháp để hướng dẫn trẻ đọc. Chỉ khi đó họ có thể phát triển một kế hoạch toàn diện cho việc dạy đọc đáp ứng các nhu cầu cá nhân của trẻ.

Một giáo viên có thể lựa chọn các phương pháp từ các lý thuyết học tập khác nhau để dạy trẻ. Một đứa trẻ, ví dụ, có thể là một người học nhờ thị giác và không được hưởng lợi nhiều từ cách hướng dẫn phát âm; đứa trẻ khác, có thể mạnh về học tập nhờ thính giác, thì sẽ học tốt nhất nhờ được hướng dẫn phát âm. Như vậy, giáo viên cần tập trung nhiều hơn vào những gì là quan trọng đối với cá nhân trẻ hơn là vào một mới nhất trong dạy đọc và viết. Việc dạy học cho trẻ cần được đặt cơ sở trên một mô hình

phong phú của việc học đọc, học viết. Cần có một mô hình thừa nhận tầm quan trọng của cả hai nội dung: dạy phát âm và dạy trẻ hiểu mục đích, ý nghĩa của các quá trình đọc, viết. Cần thừa nhận rằng việc học tập của trẻ sẽ hiệu quả nhất khi được diễn ra trong điều kiện có sự kết hợp hợp lý việc dạy ngôn ngữ trọn vẹn (cả nghe, nói, đọc, viết) và hướng dẫn rõ ràng kỹ năng nào đó. Đây là loại hướng dẫn được đặc trưng bởi các hoạt động dạy đọc viết có ý nghĩa, cung cấp cho trẻ em cả kỹ năng và hình thành ở trẻ cả mong muốn trở thành người học đọc, học viết giỏi và suốt đời.

2.1.4. Quan niệm của các nhà khoa học Nga về bản chất của việc chuẩn bị cho trẻ học đọc học viết

Ở Nga, xuất phát từ nhìn nhận coi đọc và viết là các dạng của hoạt động ngôn ngữ, mà cơ sở của chúng là ngôn ngữ nói, việc dạy học đọc và viết được đặt trên cơ sở của sự phát triển ngôn ngữ nói chung của trẻ. Việc chuẩn bị cho việc học đọc, học viết đòi hỏi sự phát triển nhiều mặt ngôn ngữ cho trẻ như phát triển ngôn ngữ mạch lạc, vốn từ, ngữ pháp, dạy phát âm đúng. Các công trình nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn cho thấy, trẻ có sự phát triển ngôn ngữ tốt thì học đọc học viết và học tất cả các môn học khác đạt kết quả tốt.

Ngôn ngữ viết là hình thức ngôn ngữ có tính chủ định và tính có ý thức. Sự phát triển tính có chủ định của ngôn ngữ nói là cơ sở cho việc nắm vững ngôn ngữ viết sau này. Sự hình thành ý thức đơn giản về ngôn ngữ của bản thân, tính có chủ định của ngôn ngữ là khía cạnh quan trọng nhất của việc chuẩn bị cho trẻ học ngôn ngữ viết. Phẩm chất này là thành phần của sự sẵn sàng tâm lý nói chung với trường học. Các chỉ số của việc ý thức về ngôn ngữ và sự sẵn sàng với việc học đọc, học viết bao gồm các kỹ năng sau: tập trung chú ý vào nhiệm vụ bằng lời nói (bằng miệng); xây dựng có chủ ý từ trước lời nói của bản thân; lựa chọn các phương tiện ngôn ngữ để hoàn thành nhiệm vụ bằng lời nói; suy nghĩ về các phương án giải quyết có thể có đối với nhiệm vụ đó; đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ bằng lời nói. Để hình thành ở trẻ ý thức đơn giản về ngôn ngữ của bản thân, cần giúp trẻ hiểu

rằng lời nói được tạo nên từ các câu, trong mỗi câu có điều gì đó được nói lên. Đồng thời, qua ví dụ của các câu đơn giản, cần giúp trẻ hiểu được mỗi câu bao gồm các từ.

Tâm lý học hiện đại xem xét các cơ chế của việc đọc và việc viết như là các quá trình mã hóa và giải mã ngôn ngữ nói. Việc đọc là chuyển từ mã chữ cái thành các từ được nói lên, còn việc viết thì ngược lại, là việc chuyển mã của ngôn ngữ nói thành chữ viết. Đ.B. Êlkonhin đã chỉ ra rằng cơ chế của việc đọc được qui định bởi hệ thống chữ viết của tiếng nói này hay tiếng nói khác [9]. Chẳng hạn, trong chữ viết tượng hình, các đơn vị nghĩa (từ, khái niệm) được mã hóa nhờ các kí hiệu đặc biệt – các tượng hình. Có bao nhiêu từ mang nghĩa trong tiếng nói thì có bấy nhiêu các kí hiệu tượng hình. Với hệ thống chữ viết này, việc dạy học đọc được qui về việc ghi nhớ nghĩa các kí hiệu tượng hình riêng rẽ. Tuy đây là quá trình lâu dài và tốn nhiều công sức, nhưng về bản chất tâm lý thì đây là quá trình đơn giản vì quá trình này chỉ bao gồm tri giác, ghi nhớ và tái nhận.

Trong hệ thống chữ viết mà các chữ cái là các kí hiệu ghi lại các âm vị, chữ viết được liên hệ với hình thức âm thanh, việc thiết lập nghĩa của chữ viết được thực hiện thông qua việc phân tích hình thức âm thanh của từ. Việc dạy học đọc bao gồm: chia một tiếng (một âm tiết) ra các âm vị, ghi nhớ các kí hiệu chữ viết của âm vị, theo kí hiệu chữ viết của âm vị, nhận ra ý nghĩa âm thanh của kí hiệu đó, liên kết các hình thức âm thanh của các âm vị thành một tiếng.

Có thể nói, con đường dạy học đọc học viết cần được bắt đầu từ việc nghiên cứu các ý nghĩa âm thanh của các chữ cái và cần phân tích và tổng hợp mặt âm thanh của ngôn ngữ. Phân tích cơ chế của việc đọc dẫn đến kết luận rằng, cần phát triển tri giác nghe âm vị của trẻ. Tri giác nghe âm vị là khả năng nhận thức các âm thanh của tiếng nói người. Các nhà nghiên cứu ngôn ngữ của trẻ em (A.N.Gvozdiev, N.Kh.Svatrkin, G.M.Liamina và những người khác) đã chứng minh rằng tri giác nghe âm vị được phát triển rất sớm. Đến 2 tuổi, trẻ đã có thể phân biệt tất cả các sự tinh tế của tiếng mẹ đẻ, hiểu và phản ứng với các từ, chỉ khác nhau bởi một âm vị.

Tuy nhiên, tai nghe âm vị ban đầu đủ cho giao tiếp hàng ngày, nhưng không đủ cho việc nắm vững kĩ năng đọc và viết. Cần phát triển các hình thức nghe âm vị cao hơn, khi trẻ có thể phân chia ngôn ngữ, một tiếng ra các thành phần âm thanh, xác lập trật tự của các âm thanh ở trong một tiếng, nghĩa là phân tích cấu trúc âm thanh của một tiếng. Chẳng hạn, bằng cách dạy trẻ đọc kéo dài lần lượt âm đầu và âm cuối của một tiếng đơn giản, trẻ có thể biết trong tiếng “ba” có âm đầu là âm b và âm cuối là âm a. Mỗi âm này được ghi lại nhờ các chữ cái tương ứng. Các hành động đặc biệt phân tích cấu trúc âm thanh của tiếng như vậy được Êlkonhin gọi là tri giác âm vị.

Các nghiên cứu cho thấy, các hành động phân tích âm thanh không xuất hiện một cách tự phát mà được hình thành trong quá trình dạy học đặc biệt. Sự phát triển tai nghe âm vị và tri giác âm vị có ý nghĩa to lớn với việc nắm vững các kĩ năng đọc và viết. Trẻ em không được phát triển về tai nghe âm vị gặp phải những khó khăn trong việc lĩnh hội các chữ cái, đọc chậm, mắc lỗi khi viết. Ngược lại, việc dạy đọc được diễn ra thành công hơn trên nền của sự phát triển tri giác nghe âm vị. Theo T.G.Egôrov, sự phát triển đồng thời tai nghe âm vị và dạy đọc, viết có sự ảnh hưởng kim hãm lẫn nhau [1].

2.2. Những quan niệm ở trong nước

2.2.1. Những quan niệm và nghiên cứu trong nước

Ở Việt Nam, nếu như trong thời gian dài trước đây, việc chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết ở lớp 1 chỉ chủ yếu giới hạn ở việc “cho trẻ làm quen với chữ cái” cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thì ngày nay, Chương trình giáo dục mầm non 2009 đã qui định các nội dung mở rộng hơn và bắt đầu sớm hơn như sau: Bên cạnh việc học cách cầm, mở, xem sách, làm quen với hướng đọc, viết từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, trẻ còn được học nhận dạng, tập tô, đồ các chữ cái, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình [4]. Việc làm quen trẻ với sách đã được bắt đầu từ tuổi nhà trẻ và đến tuổi mẫu giáo thì cho trẻ làm quen với đọc, viết với những nội dung giáo dục phong phú hơn.

Đã có các đề tài nghiên cứu về vấn đề chuẩn

bị cho trẻ học đọc, học viết cho trẻ mầm non. Trong báo cáo đề tài cấp Bộ “Chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo lớn học tiếng Việt”, Nguyễn Thị Phương Nga (1996) đã khẳng định sự cần thiết phải phát triển cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi năng lực làm việc trí tuệ, tai nghe âm vị và hình thành, phát triển các kĩ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết như: Nghe: Trẻ nghe đúng các tiếng, âm để phân tích ngữ âm (một tiếng mà phần vần chỉ có âm chính). Hình thành mối liên hệ giữa âm vị và con chữ đúng; Nói: Biết nói cả câu, phát âm đúng các âm, tiếng; Đọc: Bước đầu hình thành ở trẻ kĩ năng đọc. Trẻ biết đọc các tiếng đơn giản (phần vần chỉ có âm chính); Viết: Trẻ có tư thế ngồi viết, cầm bút đúng, bước đầu biết điều khiển ngòi bút tô các con chữ [10].

Trong những năm gần đây, cụm từ Phát triển khả năng tiền đọc, viết tuổi mầm non được một số các tác giả sử dụng và đề cập. Chẳng hạn, Phan Thị Lan Anh đã hoàn thành đề tài nghiên cứu sinh “Sử dụng trò chơi nhằm phát triển khả năng tiền đọc-viết của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi trong trường mầm non” (2010) [2]. Một số các tác giả trong nước đã viết về vấn đề này. Chẳng hạn, TS. Trần Thị Nga, trong bài viết “Làm quen với đọc viết và hoạt động giáo dục giúp trẻ mầm non phát triển hứng thú đọc viết” (2010), đã xác định các nội dung làm quen trẻ mầm non với đọc, viết như sau: (1) Hiểu và biết sử dụng các ký hiệu, bao gồm cả ký hiệu ngôn ngữ (ký tự) trong cuộc sống; (2) biểu hiện thái độ tích cực với việc đọc, viết; (3) hiểu mục đích sử dụng chữ viết của con người; (4) biểu hiện các hành vi ban đầu của người đọc, viết; (5) đọc, viết ban đầu [11]. Ths. Vũ Thị Hương Giang (2011) đã viết bài về “Sử dụng tranh truyện để phát triển khả năng tiền đọc – viết cho trẻ mẫu giáo lớn 5-6 tuổi” [5].

Trong bài viết “Mấy vấn đề về phát triển khả năng tiền đọc – viết ở tuổi mầm non”, PGS.TS. Đinh Hồng Thái đã cho rằng, ở Việt Nam chưa có nhiều nghiên cứu lĩnh vực phát triển khả năng tiền đọc-viết cho trẻ mầm non nên còn cần nhiều hơn nữa các nghiên cứu để làm chỗ dựa cho các nhà soạn thảo chương trình, cho việc quản lí giáo dục mầm non đổi mới, bổ sung các nội dung chuẩn bị khả năng tiền đọc – viết vào

Chương trình quy định cho các độ tuổi. Một số hướng nghiên cứu trong lĩnh vực này cần quan tâm đó là: thiết kế và khai thác môi trường chữ viết trong trường mầm non để phát triển khả năng tiền đọc-viết cho trẻ; nghiên cứu hệ thống sách, truyện tranh, các sản phẩm in ấn dành riêng cho các trẻ ở các độ tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào việc cho trẻ làm quen với chữ viết; chú trọng các đề tài nghiên cứu nội dung, phương pháp chuẩn bị khả năng tiền đọc-viết hướng vào các hành động trí tuệ bên trong của trẻ như đọc hiểu văn bản, soạn thảo văn bản [12].

2.2.2. Thực tiễn chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết ở trong nước

Có thể nói, việc phát triển các kỹ năng tiền đọc-viết cho trẻ mầm non còn là vấn đề mới mẻ, các công trình nghiên cứu về vấn đề này chưa được nhiều. Chính vì lý do đó, khi triển khai vào thực tiễn không tránh khỏi những khiếm khuyết và hạn chế. Trong bài “Nghiên cứu cách thức chuẩn bị cho trẻ MG học đọc ở trường MN và ở gia đình” (2010), TS. Nguyễn Thị Như Mai đã chỉ ra rằng, phần lớn giáo viên (55,81% trong số 258 các giáo viên ở Hà Nội, Ninh Bình, Hải Dương được hỏi) hiểu về chuẩn bị cho trẻ học đọc trước khi đến trường phổ thông là cần dạy trẻ nhận biết, phân biệt chữ cái và hầu hết các giáo viên đã xác nhận rằng họ đã chuẩn bị cho trẻ học đọc ở trường mầm non bằng cách dạy trẻ nhận biết chữ cái trong hoạt động làm quen với chữ cái (94,18%) và cho trẻ chơi những trò chơi về nhận biết chữ cái (85,65%), giáo viên không quan tâm nhiều đến phát triển khả năng tâm lý cần thiết cho trẻ học đọc thuận lợi. Trong thực tiễn, có thể kể đến các hình thức giáo dục đã được giáo viên mầm non áp dụng như sau [7]:

- Cho trẻ nhận biết chữ cái trong các hoạt động chung với mục đích học tập khác nhau (tiết học). Có thể tích hợp với các hoạt động khác (giáo dục thể chất...).

- Tạo môi trường hoạt động gắn với chữ cái để trẻ nhận biết, chẳng hạn, ghi, gắn các chữ đã học vào đồ vật, đồ chơi...

- Cho trẻ nhận biết chữ cái trong hoạt động

góc (hoạt động chơi ở trong lớp): Chẳng hạn, trong góc văn học, cho trẻ xem truyện tranh, sách báo và yêu cầu trẻ tìm và đọc những chữ đã được dạy, làm quen trẻ với cách đọc sách.

- Cho trẻ nhận biết, đọc chữ cái ở mọi lúc, mọi nơi kể cả lúc đi dạo chơi, đi tham quan.

- Cho trẻ ghép vần, ghép từ đơn giản như tên các con vật, tên của bản thân...

- Tập viết chữ cái.

Có thể thấy, ở trường mầm non, các giáo viên đã sử dụng kết hợp nhiều cách thức để chuẩn bị cho trẻ học đọc, tuy nhiên mục đích chính của các biện pháp này vẫn chỉ là giúp trẻ nhận biết các chữ cái. Nội dung làm quen trẻ với đọc viết còn mờ nhạt. Mối liên hệ các âm vị với các chữ cái (chữ cái được dùng để chỉ các âm tương ứng) chưa được quan tâm hướng dẫn rõ ràng. Qua dự giờ và qua các giáo án về “hoạt động làm quen với chữ viết” cho thấy, trẻ không được hướng dẫn các hành động trí tuệ để phân tích, tổng hợp mặt âm thanh của ngôn ngữ, do vậy trẻ không ý thức rõ về các thành phần của ngôn ngữ nói như câu, từ, tiếng, âm vị..., làm cơ sở cần thiết cho việc làm quen với chữ cái.

3. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu thu được, ta thấy có thể chuẩn bị cho trẻ học đọc, viết từ rất sớm. Các kỹ năng tiền đọc, viết cần được hình thành ở trẻ trong các hoạt động của trẻ ở trường mầm non và ở gia đình. Cần tạo môi trường chữ viết, tạo điều kiện và tình huống, trong đó, trẻ thấy cần thiết, được khuyến khích và được hướng dẫn nghe, nói, đọc và viết tuy việc đọc, viết đó chưa theo cách hiểu thông thường. Ở đây, ngôn ngữ nói phải được phát triển để làm cơ sở cho sự phát triển khả năng đọc, viết. Ngoài việc nghiên cứu giáo dục trẻ trong cuộc sống hàng ngày, trong điều kiện hoạt động tự nhiên, giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của việc đọc, viết, cũng cần có những nghiên cứu về sự hướng dẫn kỹ năng một cách rõ ràng, mà một trong những kỹ năng cơ bản giúp thành công trong việc học đọc, học viết là kỹ năng tri giác nghe âm vị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Phan Thị Lan Anh (2010), *Sử dụng trò chơi nhằm phát triển khả năng tiền đọc-viết của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi trong trường mầm non*.
2. Brian Cutting (1989), *Getting Started in Whole Language-Applecross San Diago*.
3. Chương trình giáo dục mầm non 2009.
4. Vũ Thị Hương Giang, “Sử dụng tranh truyện để phát triển khả năng tiền đọc – viết cho trẻ mẫu giáo lớn 5 – 6 tuổi”, *Tạp chí Giáo dục*, số 267 năm 2011.
5. Jenne M.Machado (2006), *Những kinh nghiệm của trẻ mầm non trong nghệ thuật ngôn ngữ*, Tài liệu dịch lưu hành nội bộ của trường CĐSPTW.
6. Nguyễn Thị Như Mai, “Nghiên cứu cách thức chuẩn bị cho trẻ MG học đọc ở trường MN và ở gia đình”, *Tạp chí Giáo dục*, số 247 năm 2010.
7. Margaret Lay-John Dopyera (1987), *Becoming a teacher of young children*, Random House – New York USA.
8. L.M. Morrow, *Literacy Research and Practice from the 1960s to the Present - Pearson Allyn Bacon Prentice Hall*, Updated on Jul 20, 2010. <http://www.education.com/magazine/article/phonemic-awareness-practice/>
9. Nguyễn Thị Phương Nga (1996), *Chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo lớn học tiếng Việt*, Đề tài cấp Bộ, Trường Cao đẳng sư phạm mẫu giáo TU3.
10. Trần Thị Nga, “Làm quen với đọc viết và hoạt động giáo dục giúp trẻ mầm non phát triển hứng thú đọc viết”, *Tạp chí Giáo dục Mầm non*, số 2 năm 2010, trang 20.
11. Đinh Hồng Thái, “Một vấn đề về phát triển khả năng tiền đọc – viết ở tuổi mầm non”, *Tạp chí Giáo dục*, số 296 năm 2012.

Tiếng Nga

12. Алексеева М.М., Яшина Б.И. Методика развития речи и обучения родному языку дошкольников: Учеб. пособие для студ. высш. и сред. пед. учеб. заведений. - 3-е изд., стереотип. - М.: Издательский центр «Академия», 2000. - 400 с.
13. СНОСКА: Эльконин Д. Б. Как учить детей читать. – М.: Знание, 1976.– Вып. 4